TÒA ÁN NHÂN DÂN **K- H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập- Tự do- Hạnh phúc
Số:197/2025/QĐST-HNGĐ	*H, ngày 19 tháng 08 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 149/2025/HNGĐ-ST ngày 05/08/2025, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thu T– sinh năm 1984; CCCD: 01194015952; cấp ngày 27/12/2022; cấp tại Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội; Nơi thường trú: Số 4A, ngõ 53 B, phường H, thành phố H;

- Bị đơn: Anh Ngô Trọng Đ, sinh năm 1991; CCCD: 001091090668; cấp ngày 22/11/2021; cấp tại Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội; Nơi thường trú: Tổ 25, phường T, thành phố H.

Căn cứ Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về về mức thu, miễn giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 08 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 08 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thu T và Anh Ngô Trọng Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về con chung: Chị T và Anh Đ xác nhận anh chị có 01 con chung: Ngô Bảo N, sinh ngày 04/05/2021;

Giao con chung Ngô Bảo N cho Chị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật (ngày 19/08/2025) đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định pháp luật khác thay thế.

Cấp dưỡng nuôi con chung: Chị T và Anh Đ tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

Anh Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai có quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: Chị T và Anh Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị T và Anh Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của Chị T chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng Chị T đã nộp tạm ứng án phí, hoàn trả cho Chị T số tiền 150.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0003047 ngày 04/08/2025 của Thi hành án dân sự thành phố H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSNDK- H;
- UBNDP H, H
(cũ: Phường H, quận H, H) (Số 10;ngày 20/01/2021);
- Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN

H